TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** Bản án số: **123**/2026/HS-ST Ngày 09/6/2026	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- *Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngọ Văn Tỉnh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Ngọc Phi

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

2. Ông Bùi Huy Xuân

Nghề nghiệp: Giáo viên

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Thu Thúy– Thư ký Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 06 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 87/2026/HSST ngày 13 tháng 04 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2026/QĐXXST – HS ngày 16 tháng 04 năm 2026 và Thông báo hoãn phiên tòa số 07/2026/TB-TA ngày 11/5/2026 và Thông báo số 12/TB-TA ngày 25/5/2026 đối với bị cáo:

1. Phạm N, sinh ngày 27/7/1994, tại Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: Tổ B, Ấp T, xã K, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Tổ B, Ấp T, xã K, Thành phố Hồ Chí Minh; CCCD: 077094004253 do Cục C1 về TTXH cấp ngày 19/11/2024; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Cao Đài; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Tấn P, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1968; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không

Tiền án, có 01 tiền án, tại Bản án số 88/2022/HS-ST ngày 16/12/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức (nay là Tòa án nhân dân khu vực 14, Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 24 tháng tù giam về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 13 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt là 37 tháng tù giam, chấp hành xong ngày 05/6/2025.

Nhân thân: Tại Bản án số 31/2013/HSST ngày 25/6/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức (nay là Tòa án nhân dân khu vực 14, Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 18 tháng tù treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 13/4/2016.

Ngày 01/02/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức (nay là Tòa án nhân dân khu vực 14, Thành phố Hồ Chí Minh) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đến ngày 19/10/2020 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt ngày 30/10/2025 hiện bị tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam Ngãi Giao thuộc Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố H. (Bị cáo có mặt tại phiên toà)

2. Dương Minh H, sinh ngày 09/11/1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: ấp P, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Ấp T, xã K, Thành phố Hồ Chí Minh; CCCD: 077087001836 do Cục C1 về TTXH cấp ngày 31/10/2023; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn H1, sinh năm 1968 và bà Trà Thị Thu T1, sinh năm 1969; bị cáo có vợ tên là Lâm Bé T2, sinh năm: 1997 và có 01 con sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt ngày 30/10/2025 hiện bị tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam Ngãi Giao thuộc Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố H. (Bị cáo có mặt tại phiên toà)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Thị Hồng H2, sinh năm 1974 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)
2. Trương Tấn D, sinh năm 1975 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã K, thành phố Hồ Chí Minh

3. Phạm Tấn P, sinh năm 1961 (có mặt)
4. Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1968 (có mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã K, thành phố Hồ Chí Minh.

PHẦN NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ 10 phút, ngày 30/10/2025, Công an xã K, Thành phố Hồ Chí Minh nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về vụ "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" xảy ra ngày 27/10/2025 tại ấp T, xã K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình điều tra, xác định: Khoảng 08 giờ 10 phút ngày 26/10/2025, Dương Minh H đến nhà nghỉ "1" thuộc ấp T, xã K, Thành phố Hồ Chí Minh thuê phòng số 2 để ở với giá 200.000 đồng/ngày, H thanh toán trước 100.000 đồng. Khi đi, H mang theo bộ dụng cụ sử dụng ma túy của H gồm: 01 nắp nhựa màu trắng, 01 ống hút màu trắng và 01 nỏ thủy tinh. Đến 20 giờ cùng ngày, Phạm Nguyễn sử D1 điện thoại của bà Nguyễn Thị Thanh T (Sinh năm: 1968; Trú tại ấp T, xã K, Thành phố Hồ Chí Minh, mẹ ruột của N) gọi H thì biết H đang ở nhà nghỉ "Minh Thư". Khoảng 08 giờ ngày 27/10/2025, Nguyễn điều K xe mô tô hiệu Honda AirBlack, màu trắng, biển số 72D1-044.11 đến nhà nghỉ tìm H, Nguyễn ở lại phòng H chơi đến chiều. Lúc này, H hỏi N "có tiền không mua ma túy về dùng", N đồng ý rồi chở H đến nhà số A đường L thuộc ấp L, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến nơi, H ở ngoài xe, Nguyễn đi vào

trong nhà tìm gặp đối tượng tên "Nam" (theo nhận dạng của Phạm Nguyễn "Nam" là Nguyễn Trung H3, sinh năm 1987; Trú tại ấp L, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh, hiện chưa làm việc được) hỏi mua 300.000 đồng ma túy, N1 đồng ý rồi đưa N 01 gói ma túy và nhận 300.000 đồng tiền mặt. Sau đó, N điều khiển xe mô tô chở H về lại phòng số 2 nhà nghỉ "Minh Thư", H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 nắp nhựa màu trắng, 01 ống hút màu trắng và 01 nỏ thủy tinh, H lấy chai nước suối có sẵn trong phòng đổ bỏ một phần nước trong chai, gắn nắp chai có dụng cụ sử dụng ma túy vào, Nguyễn Đ gói ma túy cho H để đổ ma túy vào nỏ thủy tinh, dùng quẹt gas của H để nấu ma túy, H và Nguyễn thay phiên nhau sử dụng. Sau đó, Nguyễn về trước, H trả phòng, thanh toán 100.000 đồng còn lại và đón xe của một người (không rõ nhân thân lai lịch) về nhà tại ấp T, xã K, Thành phố Hồ Chí Minh. Trên đường đi, khi đến khu vực đất trống gần nhà H vứt bộ dụng cụ sử dụng ma túy cùng quẹt gas vào lề đường.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ: 01 xe mô tô hiệu Honda Air Black, màu trắng, biển số 72D1-04411, số khung: 706BY070773, số máy: F27E0795023 (tạm giữ của Phạm Nguyễn); 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, số Imei: 862287061837316, không gắn sim (tạm giữ của Dương Minh H).

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Nguyễn và Dương Minh H đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Căn cứ lời khai và các tài liệu có liên quan, xét thấy hành vi của Phạm Nguyễn V Dương Minh H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

Vật chứng không tạm giữ được: Bộ dụng cụ sử dụng ma túy của Dương Minh H, sau khi H cùng N sử dụng ma túy thì H đã vứt bộ dụng cụ trên tại bãi đất trống, Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra đã yêu cầu H chỉ dẫn, khám nghiệm hiện trường, truy tìm nhưng không có kết quả.

Vật chứng tạm giữ đã xử lý: 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlack, màu trắng, biển số 72D1-04411, số khung: 706BY070773, số máy: F27E0795023 mà Phạm Nguyễn sử D1 chở Dương Minh H đi mua ma túy là của ông Phạm Tấn P (Sinh năm 1961; Trú tại ấp T, xã K, Thành phố Hồ Chí Minh) mua lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên, ông P không biết việc N sử dụng xe đi mua ma túy sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho Phạm Tấn P quản lý, sử dụng.

Vật chứng tạm giữ chờ xử lý: 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, số Imei: 862287061837316, không gắn sim (đã qua sử dụng) tạm giữ của Dương Minh H.

Hiện vật chứng trên được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 14, Thành phố Hồ Chí Minh để quản lý, chờ xử lý.

Vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, do các bị cáo Phạm Nguyễn V Dương Minh H thực hiện với lỗi cố ý. Các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 115/CT -VKS-KV14 ngày 10/04/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14- Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với các bị cáo Phạm Nguyễn V

Dương Minh H về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự, các điều 17, 38, 50; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Nguyễn T3 04 năm -04 năm 06 tháng tù;

- Áp dụng khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự, các điều 17, 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Minh H từ 03 năm – 03 năm 06 tháng tù; Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng trong vụ án.

Các bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của bản thân; chỉ thể hiện thái độ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức rõ lỗi lầm; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm được trở về với gia đình và cộng đồng, tự cải tạo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh tổ chức sử dụng ma tuý của các bị cáo Phạm Nguyễn , Dương Minh H.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Khoảng 08 giờ 10 phút ngày 26/10/2025, Dương Minh H đến nhà nghỉ "1" để thuê phòng nghỉ, khi đi, H mang theo bộ dụng cụ sử dụng ma túy của H gồm: 01 nắp nhựa màu trắng, 01 ống hút màu trắng và 01 nỏ thủy tinh. Đến 20 giờ cùng ngày, Phạm Nguyễn sử D1 điện thoại gọi H thì biết H đang ở nhà nghỉ "Minh Thư".

Khoảng 08 giờ ngày 27/10/2025, Nguyễn điều K xe mô tô hiệu Honda AirBlack, màu trắng, biển số 72D1-044.11 đến nhà nghỉ tìm H, Nguyễn ở lại phòng H chơi đến chiều. Lúc này, H hỏi N "*có tiền không mua ma túy về dùng*", N đồng ý rồi chở H đến nhà số A đường L thuộc ấp L, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến nơi, H ở ngoài xe, Nguyễn đi vào trong nhà tìm gặp đối tượng tên "Nam" (theo nhận dạng

của Phạm Nguyễn "Nam" là Nguyễn Trung H3, sinh năm 1987; Trú tại ấp L, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh, hiện chưa làm việc được) hỏi mua 300.000 đồng ma túy, N1 đồng ý rồi đưa N 01 gói ma túy và nhận 300.000 đồng tiền mặt. Sau đó, N điều khiển xe mô tô chở H về lại phòng số 2 nhà nghỉ "Minh Thư", H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 nắp nhựa màu trắng, 01 ống hút màu trắng và 01 nỏ thủy tinh, H lấy chai nước suối có sẵn trong phòng đổ bỏ một phần nước trong chai, gắn nắp chai có dụng cụ sử dụng ma túy vào, Nguyễn Đ gói ma túy cho H để đổ ma túy vào nỏ thủy tinh, dùng quẹt gas của H để nấu ma túy, H và Nguyễn thay phiên nhau sử dụng. Sau đó, Nguyễn về trước, H trả phòng, thanh toán 100.000 đồng còn lại và đón xe của một người (không rõ nhân thân lai lịch) về nhà tại ấp T, xã K, Thành phố Hồ Chí Minh. Trên đường đi, khi đến khu vực đất trống gần nhà H vứt bộ dụng cụ sử dụng ma túy cùng quẹt gas vào lề đường.

Từ những phân tích nêu trên có căn cứ xác định, hành vi của Phạm Nguyễn , Dương Minh H phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự

[3]. Về trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo Phạm Nguyễn Đ1 phải chấp hành hình phạt tù các tội phạm về ma túy, bị cáo Dương Minh H là người đã trưởng thanh nên các bị cáo phải nhận thức rõ tác hại của ma túy và sự nghiêm minh của pháp luật đối với tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" nhưng để thỏa mãn ảo giác thấp hèn, các bị cáo có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy để cho bản thân và người khác sử dụng, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các loại tệ nạn xã hội khác nên cần xử lý nghiêm bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm kịp thời giáo dục các bị cáo, đồng thời góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, các bị cáo tổ chức sử dụng ma túy cùng nhau với vai trò là người cùng thực hành, do đó Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ của các của từng bị cáo với từng hành vi nhằm phân hóa trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, bị cáo H chủ động thuê phòng nghỉ và mang theo bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy, cũng là người khởi xướng việc mua ma túy, bị cáo Nguyễn C bị cáo H đi mua ma túy bỏ tiền mua ma túy cũng như giúp sức tích cực và đang có án tích nên Hội đồng xét xử xác định hình phạt của bị cáo Nguyễn P1 cao hơn bị cáo H mới tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự,

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay xét thấy các bị cáo đều đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi nên

áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo trong vụ án.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Qua xem xét cho thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là hình phạt tiền theo khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự đối.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với bộ D2 sử dụng ma túy của Dương Minh H, sau khi H cùng N sử dụng ma túy thì H đã vứt bộ dụng cụ trên tại bãi đất trống, Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra đã yêu cầu H chỉ dẫn, khám nghiệm hiện trường, truy tìm nhưng không có kết quả.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlack, màu trắng, biển số 72D1-04411, số khung: 706BY070773, số máy: F27E0795023 mà Phạm Nguyễn sử D1 chở Dương Minh H đi mua ma túy là của ông Phạm Tấn P mua lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên, ông P không biết việc N sử dụng xe đi mua ma túy sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho Phạm Tấn P quản lý, sử dụng là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, số Imei: 862287061837316, không gắn sim (đã qua sử dụng) tạm giữ của Dương Minh H là phương tiện dùng để liên lạc cùng nhau tổ chức sử dụng ma túy nên tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Phạm Nguyễn Q nhận dạng xác định là Nguyễn Trung H3, sinh năm: 1987, địa chỉ: Ấp L, xã N, Tp .. Qua xác minh, Nguyễn Trung H3 không có mặt tại nơi cư trú, hiện cơ quan cảnh sát điều tra đã truy tìm và tạm hoãn xuất cảnh đối với H3, hiện chưa làm việc được với H3 nên chưa có cơ sở xử lý. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra về hành vi bán của Nguyễn Trung H3 bán ma túy cho bị cáo Nguyễn vào ngày 27/10/2025 khi có căn cứ sẽ lập hồ sơ xử lý sau.

[8]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Nguyễn V Dương Minh H phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*";

- Áp dụng khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Điều 17, 38; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Nguyễn 0 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2025

- Áp dụng khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Điều 17, 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Minh H 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2025.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, số I: 862287061837316.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 119/BB-THADS(14) ngày 13/4/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 14 - Tp . với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H)

Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14, buộc các bị cáo Phạm Nguyễn V Dương Minh H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Thời hạn kháng cáo mười lăm ngày áp dụng đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa được tính từ khi nhận hoặc được niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Ngọ Văn Tỉnh

Nơi nhận:
- VKSND KV 14-TP. HCM;
- PV 06 Công an Tp . HCM;
- VKSND Tp . HCM;
- Phân trại tạm giam Ngãi Giao – Công an Tp . HCM;
- Thi hành án dân sự TP. HCM (Phòng THADS khu vực 14);
- Bị cáo.
- Lưu.